

Ống thông niệu quản Polyurethane

Cấm tái sử dụng

[Khuyến cáo]

• Nếu có tiền sử phẫu thuật hay xạ trị vùng chậu, trường hợp đặt ống thông niệu quản trong thời gian dài, lỗ động mạch chủ hoặc động mạch chậu. Khi thay thế ống thông, có nguy cơ chảy nhiều máu nên cần tiến hành theo dõi chặt chẽ. Trường hợp quan sát thấy chảy máu từ niệu đạo, cần tiến hành chẩn đoán và thực hiện các biện pháp thích hợp.

• Khi sử dụng sản phẩm này, đo chiều dài niệu quản của bệnh nhân trước khi sử dụng, xác nhận rằng không có sự xoắn đầu ống thông quá mức. Tùy thuộc vào rủi ro, có thể xem xét sử dụng ống thông đầu khác cho phù hợp.

[Do khi đặt hay lúc tháo gỡ có nguy cơ thất nút đầu ống thông ở trong thận.]

• Khi tháo gỡ ống thông, nếu cảm thấy có lực cản lại nên tiến hành kiểm tra nguyên nhân bằng X-quang để có biện pháp xử lý thích hợp.

[Nếu cố rút ống thông ra sẽ gây tổn thương thận và niệu quản.]

[Chống chỉ định]

- Cấm tái sử dụng.

[Khái quát sản phẩm]

- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide.
- Dụng cụ hỗ trợ dây dẫn có sử dụng kim loại.

(Cấu thành)

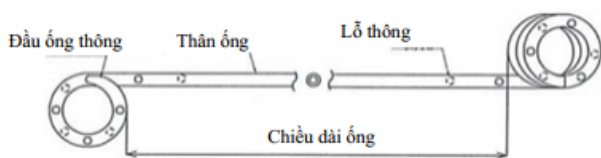
Thành phần	Số lượng
Ống thông	1 ống
Ống dẫn	1 ống
Dây dẫn	1 sợi

(Hình dạng cấu tạo)

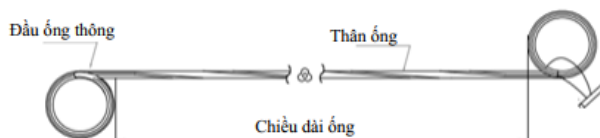
- Loại tiêu chuẩn: Double pigtail



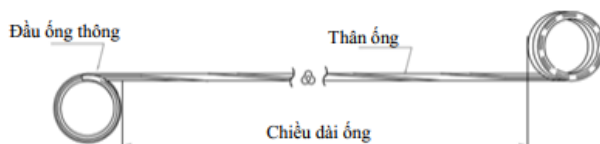
- Loại tiêu chuẩn: Multi-length



- Loại đa giác: Double pigtail



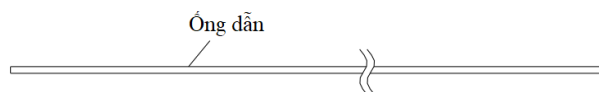
- Loại đa giác: Multi-length



*Hình dạng cắt ngang ống thông:

Loại tiêu chuẩn	Loại đa giác

- Ống dẫn



- Dây dẫn



Loại tiêu chuẩn: Double pigtail

4.5Fr, 5.0Fr, 6.0Fr, 7.0Fr

Kích thước	Chiều dài ống (mm)	Ống dẫn
4.5Fr	120,140,160,180,200, 220,240,260,280,300	400mm/ 600mm
5.0Fr		
6.0Fr		
7.0Fr		

Bao gồm: đầu mở kép/ đầu trước đóng và đầu sau mở/ loại dây/ loại không dây.

Loại tiêu chuẩn: Multi-length

4.5Fr, 5.0Fr, 6.0Fr, 7.0Fr, 8.0Fr, 8.5Fr

Kích thước	Chiều dài ống (mm)	Ống dẫn
4.5Fr	100~200 200~300 300~400	400mm/ 600mm
5.0Fr		
6.0Fr		
7.0Fr		
8.0Fr		
8.5Fr		

Bao gồm: đầu mở kép/ đầu trước đóng và đầu sau mở/ loại dây/ loại không dây.

Loại đa giác: Double pigtail

5.0Fr, 6.0Fr, 7.0Fr

Kích thước	Chiều dài ống (mm)	Ống dẫn
5.0Fr	240,260,280	400mm/ 600mm
6.0Fr		
7.0Fr		

Bao gồm: đầu mở kép/ đầu trước đóng và đầu sau mở/ loại dây/ loại không dây.

Loại đa giác: Multi-length

6.0Fr, 7.0Fr

Kích thước	Chiều dài ống (mm)	Ống dẫn
6.0Fr	200~300	400mm/ 600mm
7.0Fr		

Bao gồm: đầu mở kép/ đầu trước đóng và đầu sau mở/ loại dây/ loại không dây.

(Nguyên liệu)

- Ống thông: Polyurethane
- Ống dẫn: Polyethylene
- Dây dẫn: Thép không gỉ, Polytetrafluoroethylene

(Nguyên lý)

Đưa ống thông vào niệu quản, ống thông được cố định và lưu giữ bằng đầu xoắn. Nước tiểu theo bề mặt và lòng ống được chảy đến bàng quang.

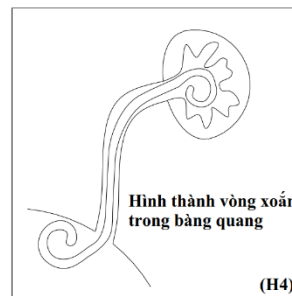
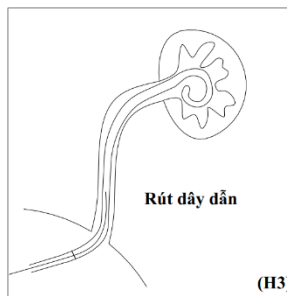
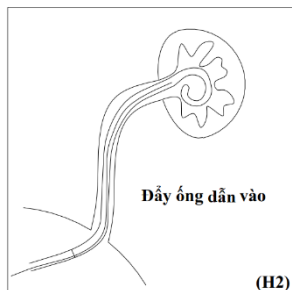
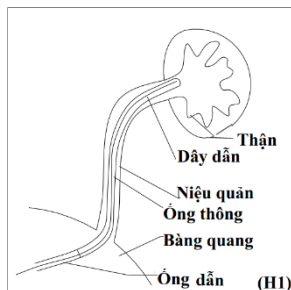
[Mục đích sử dụng và hiệu quả]

Ống thông được đặt thời gian ngắn bên trong niệu quản, được sử dụng để dẫn nước tiểu hay dịch mủ.

[Phương pháp sử dụng]

(Phương pháp nội soi)

- 1/ Đưa dây dẫn vào ống thông, làm thẳng các vòng ở hai đầu ống.
- 2/ Từ phần đuôi dây dẫn, chèn ống dẫn vào cho phù hợp với ống thông (bề mặt tiếp nối không bị cong vênh).
- 3/ Đưa bộ ống gồm ống thông, dây dẫn, ống dẫn vào ống nội soi, từ lỗ niệu quản đưa vào niệu quản.
- 4/ Khi đầu ống thông vào đến bên trong bể thận thì ngưng đẩy dây dẫn. (Hình 1)
- 5/ Vừa giữ dây dẫn vừa đẩy ống dẫn vào, xác nhận đến khi hình thành vòng xoắn của đầu ống bên trong thận. (Hình 2)
- 6/ Rút dây dẫn ra từ từ bằng hỗ trợ của ống dẫn. (Hình 3)
- 7/ Xác nhận trạng thái hình thành vòng xoắn của đuôi ống thông trong bàng quang, sau đó rút ống dẫn ra ngoài. (Hình 4)



(Phương pháp tháo ống)

- Đưa ống nội soi đến lỗ niệu quản.
- Kẹp giữ phần đuôi ống thông và kéo ra từ từ.

[Lưu ý trong quá trình sử dụng]

(Lưu ý chung)

- 1/ Lòng ống có thể bị tắc bởi các thành phần nước tiểu hay sỏi thận, nên cần quản lý theo dõi ống thông chặt chẽ.
- 2/ Không sử dụng kẹp để giữ sản phẩm.
[Có nguy cơ gây đứt ống hay tắc hẹp lòng ống]

(Rủi ro/ Tác dụng không mong muốn)

Rủi ro có thể phát sinh

1/ Tắc ống thông.

[Lòng ống có thể bị tắc nghẽn bởi các thành phần nước tiểu hay máu đông.]

[Do sự vận động của cơ thể hay lựa chọn ống thông có chiều dài không phù hợp, ống thông có thể di chuyển vào trong thận gây tắc.]

2/ Ống thông, ống dẫn bị đứt.

[Do các nguyên nhân sau.]

- Bị hư hại do nhíp, kẹp, kéo, dao mổ hay dụng cụ khác.
- Trầy ống do sỏi thận của bệnh nhân.
- Ngoài ra, do các nguyên nhân khác nữa.

3/ Dây dẫn bị gãy, cong, hư hỏng, đứt.

[Do các nguyên nhân sau.]

- Cố đẩy vào rút ra hay thao tác làm xoắn dây dẫn quá mức.
- Sử dụng dây dẫn trên thân ống bị xoắn.
- Ngoài ra, do các nguyên nhân khác nữa.

4/ Không thể rút dây dẫn ra.

[Do các nguyên nhân sau.]

- Dây dẫn gãy, cong, hư hỏng, đứt.
- Độ trơn tru thấp.
- Sử dụng dây dẫn trên thân ống bị xoắn.
- Ngoài ra, do các nguyên nhân khác nữa.

Tác dụng không mong muốn

1/ Trong quá trình sử dụng sản phẩm này có thể gây ra các tác dụng phụ không mong muốn sau.

- Sốt
- Tiểu ra máu (xuất huyết)
- Đau nhức
- Nhiễm trùng
- Nhiễm trùng máu
- Viêm bể thận
- Rối loạn chức năng thận
- Tổn thương niệu quản
- Tiểu nhất
- Tồn lưu ống thông trong cơ thể do bị đứt ống

2/ Khi sử dụng dây dẫn có thể xảy ra những tác dụng phụ sau.

- Gây tổn thương (thủng...)
- Xuất huyết

(Sử dụng cho phụ nữ mang thai, sinh con, phụ nữ cho con bú và trẻ em)

Chú ý khi sử dụng X-quang đối với phụ nữ đang mang thai hoặc có dấu hiệu mang thai.

[Lo ngại ảnh hưởng của tia X-quang đến thai nhi.]

[Điều kiện bảo quản và hạn sử dụng]

(Điều kiện bảo quản)

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp và tia UV như đèn tiệt trùng.

(Hạn sử dụng)

Hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

(Thời gian sử dụng)

30 ngày kể từ ngày đặt ống thông.

[Nhà sản xuất]

Dalian Create Medical Products Co.,Ltd

II B-31 Dalian Export Processing Zone, PRC.

[Nhà phân phối]

Công ty TNHH Việt Nam Create Medic

Lô 303, Đường 7A, KCN Amata, Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam.